

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU'
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũ Thu', ngày 11 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 264/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/12/2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1983.

Hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã V1, huyện V, tỉnh T

Địa chỉ: Xóm 1, xã Q1, huyện Q, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh **Trần Xuân N**, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn S, xã V1, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần Xuân N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Trần Xuân N thống nhất có 01 con chung là Trần Nguyễn Xuân K, sinh ngày 11/11/2010, ly hôn chị M trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Trần Xuân N có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Anh Trần Xuân N và chị Nguyễn Thị M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Trần Xuân N thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị M đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0003181 ngày 12/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí, chị M được trả lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã V1,
huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hà Toàn Thắng

